

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30/12/2020

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai.

Ông Nguyễn Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 297/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2020 ngày 25/12/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim T, sinh năm 1994 (có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 191993 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã K Q, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/11/2020 cùng các Biên bản lấy lời khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Lê Thị Kim T trình bày: Chị và anh Nguyễn Ngọc Kh có thời gian tìm hiểu 06 tháng thì kết hôn, tổ chức cưới ngày 27/12/2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K Q, huyện Thạch Thất trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng về cách sống, không có tiếng nói chung. Mặt khác, anh Kh đã ngoại tình với người phụ nữ khác và có con riêng nên vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân 10 tháng nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Kh.

Về con chung: Chị và anh Kh có một con chung là cháu Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 20/11/2016. Hiện tại cháu đang ở với chị, nguyện vọng của chị là được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu, chị không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Không có.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 01/12/2020 và trong quá trình hòa giải, bị đơn là anh Nguyễn Ngọc Kh trình bày: Anh và chị Lê Thị Kim T có thời gian tìm hiểu 06 tháng thì kết hôn, tổ chức cưới ngày 27/12/2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K Q, huyện Thạch Thất trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng anh có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh có quan hệ với người phụ nữ khác và có một đứa con trai riêng với người đó, hiện tại anh vẫn đi lại cả hai bên. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Nếu chị T kiên quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý nhưng với điều kiện anh phải được nuôi dưỡng con chung.

Về con chung: Anh và chị T có một con chung là cháu Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 20/11/2016. Hiện tại cháu đang ở với chị T, nguyện vọng của anh là xin được nuôi dưỡng cháu Khang, anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu chị T cũng xin nuôi thì chị phải đảm bảo cho cháu học trường Quốc Tế thì anh mới đồng ý cho chị T nuôi, nếu chị T không cho cháu học được như vậy thì giao cho anh nuôi dưỡng.

Về tài sản, công nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, chị T vẫn giữ nguyên quan điểm như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền giải quyết: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu giải quyết quan hệ: Ly hôn. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và đúng quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về Sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn là anh Nguyễn Ngọc Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa ngày 25/12/2020, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25/12/2020. Quyết định này đã được tổng đạt hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay, anh Kh tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

2.1. Về tính hợp pháp của hôn nhân: Chị Lê Thị Kim T và anh Nguyễn Ngọc Kh kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K Q, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội vào ngày 31/12/2015, do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Kh được xác định là hôn nhân hợp pháp.

2.2. Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì mâu thuẫn. Theo chị T trình bày thì nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Kh có quan hệ và sinh con với người phụ nữ khác nên dẫn đến mâu thuẫn.

Anh Kh cũng xác nhận anh có quan hệ và có con chung với người phụ nữ khác nên dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, anh vẫn muốn Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ, nếu chị T kiên quyết xin ly hôn anh cũng đồng ý.

Xét lời khai của hai bên và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án HĐXX thấy rằng: Sau khi cưới chị T và anh Kh sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là anh Kh có quan hệ và có con chung với người phụ nữ khác, bản thân anh Kh cũng thừa nhận. Như vậy, chứng tỏ tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không tồn tại, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị T để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

2.3. Về con chung: Chị T và anh Kh có một con chung là cháu Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 20/11/2016. Hiện tại cháu đang ở với chị T, nguyện vọng của chị T là xin được nuôi dưỡng cháu Khang, chị không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các bên đều thống nhất là tiếp tục giao Khang cho chị T chăm sóc nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX công nhận sự thỏa thuận của anh chị về con chung.

2.4. Về tài sản và công nợ chung: Chị T và anh Kh không có tài sản chung nên HĐXX không xem xét.

2.5. Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Các điều 147, 227, 235, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim T. Chị Lê Thị Kim T được ly hôn anh Nguyễn Ngọc Kh.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 20/11/2016 cho chị Lê Thị Kim T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Kh cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Kh được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Kim T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0011797 ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã K Q, huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Tạ Thị Ninh